

Số: 200/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 24 tháng 3 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**

**Phê duyệt chủ trương đầu tư và bổ sung danh mục  
dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH  
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 13**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ các nghị định của Chính phủ: Số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng  
5 năm 2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; Số  
59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng;  
Số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số  
điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP; Số 68/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm  
2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 180/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2019 của  
Hội đồng nhân dân tỉnh về chấp thuận báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một  
số dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh;*

*Sau khi xem xét Tờ trình số 95/TTr-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2020 của  
Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị quyết định chủ trương đầu tư các dự án  
đầu tư công; báo cáo thẩm tra của các ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến  
của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quyết định chủ trương đầu tư 08 dự án đầu tư công, gồm:

1. Dự án Xử lý sạt lở bờ sông Ngàn Sâu đoạn qua xã Lộc Yên, huyện  
Hương Khê (*Phụ lục 01*).

2. Dự án Xử lý sạt lở bờ sông Ngàn Sâu đoạn qua xã Hương Trạch,  
Hương Đô, huyện Hương Khê (*Phụ lục 02*).

3. Dự án Đường giao thông nội vùng và hệ thống cấp nước sinh hoạt tại  
khu tái định cư vùng thiên tai tại xã Hà Linh (*Phụ lục 03*).

4. Dự án Xử lý cấp bách đê Tân Long đoạn từ K0 đến K3+00, huyện Hương Sơn (Phụ lục 04).

5. Dự án sạt lở bờ sông Ngàn Phố, huyện Hương Sơn (Phụ lục 05).

6. Dự án Xử lý cấp bách đê Hữu Phú, đoạn từ K10+00 đến K15+315 (Phụ lục 06).

7. Dự án Xử lý cấp bách đê Tả Nghèn, huyện Lộc Hà (Phụ lục 07).

8. Dự án Xây dựng Khu xạ trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh (Phụ lục 08).

**Điều 2.** Bổ sung danh mục và hạn mức vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020 tại Nghị quyết số 120/2018/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh đối với Dự án Xây dựng Khu xạ trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh, với tổng mức đầu tư (dự kiến): 120 tỷ đồng; hạn mức vốn giai đoạn 2016-2020: 90,0 tỷ đồng.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định pháp luật; lựa chọn giải pháp kỹ thuật phù hợp nhằm phát huy hiệu quả cao nhất đối với các dự án và tiết kiệm tối đa chi phí đầu tư.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVII, Kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 24 tháng 3 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày ký./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Kiểm toán nhà nước khu vực II;
- Bộ Tư lệnh Quân khu IV;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Thông tin - Công báo - Tin học;
- Trang thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu.

**CHỦ TỊCH**



**Lê Đình Sơn**



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC 01**

**Quyết định chủ trương đầu tư**

**Dự án Xử lý sạt lở bờ sông Ngàn Sâu đoạn qua xã Lộc Yên, huyện Hương Khê**  
*(Kèm theo Nghị quyết số 200/NQ-HĐND ngày 24/3/2020 của HĐND tỉnh)*

1. Tên dự án: Xử lý sạt lở bờ sông Ngàn Sâu đoạn qua xã Lộc Yên, huyện Hương Khê.
2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Hương Khê.
3. Địa điểm thực hiện: Xã Lộc Yên, huyện Hương Khê.
4. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.
5. Mục tiêu đầu tư: Nhằm bảo vệ nhà cửa của các hộ dân cùng với cơ sở hạ tầng, đất ở và đất sản xuất của nhân dân xã Lộc Yên; ổn định đời sống dân sinh, phát triển sản xuất; phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và vùng phụ cận.
6. Quy mô, nội dung đầu tư (dự kiến): Đầu tư xây dựng 02 tuyến kè, tổng chiều dài khoảng 2.500m, cụ thể:
  - Kè bờ sông phía tả: Điểm đầu ở phía thượng lưu cầu Hương Yên khoảng 40m và kết thúc ở cầu Lộc Yên, chiều dài khoảng 2.000m; kè bờ sông phía hữu: Điểm đầu ở phía thượng lưu cầu Lộc Yên khoảng 200m và kết thúc phía hạ lưu cầu Lộc Yên, chiều dài khoảng 500m. Chân kè được gia cố bằng lăng thể đá hộc bọc thảm đá; mái kè ghép cấu kiện bê tông đúc sẵn trong khung bê tông (tại một số đoạn địa hình cho phép) một số đoạn xếp rọ đá để làm tường chắn đất (tại những đoạn bờ sông lấn sâu vào đường giao thông và dân cư); đỉnh kè làm đường rộng 3-5m để phục vụ giao thông đi lại và công tác quản lý và kiểm tra, trên tuyến bố trí rãnh thoát nước dọc và các cống thoát nước ngang.
  - Cải tạo, nâng cấp đường hoàn trả đường thi công cho 2 tuyến kè nói trên khoảng 2km.
7. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 170.000 triệu đồng
8. Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương hỗ trợ giai đoạn 2016-2020 là 40.000 triệu đồng; giai đoạn 2021-2025 là 80.000 triệu đồng; Ngân sách tỉnh bố trí 50.000 triệu đồng giai đoạn 2021-2025.
9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020-2023.
10. Hình thức đầu tư của dự án: Xây dựng mới.
11. Hình thức quản lý dự án: Theo quy định hiện hành./.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**





HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## PHỤ LỤC 02

### Quyết định chủ trương đầu tư

**Dự án Xử lý sạt lở bờ sông Ngàn Sâu đoạn qua  
xã Hương Trạch, Hương Đô, huyện Hương Khê**

*(Kèm theo Nghị quyết số 200/NQ-HĐND ngày 24/3/2020 của HĐND tỉnh)*

1. Tên dự án: Xử lý sạt lở bờ sông Ngàn Sâu đoạn qua xã Hương Trạch, Hương Đô, huyện Hương Khê.
2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Hương Khê.
3. Địa điểm thực hiện: Xã Hương Trạch, xã Hương Đô, huyện Hương Khê.
4. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.
5. Mục tiêu đầu tư: Nhằm bảo vệ nhà cửa của 45 hộ dân với hơn 300 nhân khẩu cùng với cơ sở hạ tầng, đất ở và đất sản xuất của Nhân dân các xã: Hương Trạch, Hương Đô; ổn định đời sống dân sinh, phát triển sản xuất; phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và vùng lân cận.
6. Quy mô, nội dung đầu tư (dự kiến): Tổng chiều dài các đoạn kè khoảng 2.000m, bao gồm 02 đoạn, cụ thể:
  - Đoạn qua xã Hương Trạch: Điểm đầu tại cầu Tân Dừa và điểm cuối kết nối đoạn kè đã được đầu tư xây dựng, chiều dài khoảng 700m:
    - + Đỉnh kè kết hợp làm đường rộng từ 1 đến 2m để phục vụ công tác quản lý và kiểm tra, trên tuyến bố trí rãnh thoát nước dọc và cống thoát nước ngang. Khóa đỉnh bằng dầm BTCT M250.
    - + Thân kè: Hệ số mái  $m=2,0$  được gia cố bằng cấu kiện bê tông đúc sẵn M250 đá (1x2)cm, kích thước (40x40x15)cm, liên kết mảng mềm trong khung BTCT M250, phía dưới là lớp dăm lót (1x2)cm dày 10cm, dưới cùng là lớp vải địa kỹ thuật. Khối đắp bằng kết cấu đất đòi đầm chặt K95. Riêng đoạn đi sát Tỉnh lộ 15A kết cấu thân kè bằng dự kiến gia cố mái bằng bê tông M250 đổ tại chỗ dày (20-30)cm, hệ số mái  $m=1,0$ , có bố trí ống thoát nước bằng nhựa PVC.
    - + Chân kè: Kết cấu bằng dầm bê tông cốt thép M250 bên ngoài được gia cố bằng rọ thép mạ kẽm bọc PVC, lõi đá, kích thước (2x1x0,5)m.
  - Đoạn qua xã Hương Đô: Điểm đầu tại vị trí đầu xóm 3, điểm cuối tại vị trí gần tiếp giáp móng M1 cầu Hương Đô, cách QL15A khoảng 300m, chiều dài khoảng 1.300m.
    - + Chiều dài tuyến khoảng 1.300m: Điểm đầu tại đầu xóm 3 xã Hương Đô điểm cuối tại cầu Hương Đô trên tỉnh lộ 15A.

+ Đỉnh kè kết hợp làm đường rộng từ 3 đến 5m để phục vụ công tác quản lý và kiểm tra, trên tuyến bố trí rãnh thoát nước dọc và công thoát nước ngang. Khóa đỉnh bằng dầm BTCT M250.

+ Thân kè: Hệ số mái  $m=2,0$  được gia cố bằng cấu kiện bê tông đúc sẵn M250 đá (1x2)cm, kích thước (40x40x15)cm, liên kết mảng mềm trong khung BTCT M250, phía dưới là lớp dăm lót (1x2)cm dày 10cm, dưới cùng là lớp vải địa kỹ thuật.

+ Chân kè: Kết cấu bằng dầm bê tông cốt thép M250 bên ngoài được gia cố bằng rọ thép mạ kẽm bọc PVC, lõi đá, kích thước (2x1x0,5)m.

- Trên các đoạn kè tuyến bố trí các công thoát nước và bậc dân sinh và hoàn trả (1÷2)km đường thi công cho địa phương.

7. Tổng mức đầu tư dự kiến: 83.500 triệu đồng.

8. Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương hỗ trợ giai đoạn 2016-2020 là 5.000 triệu đồng; giai đoạn 2021-2025 là 48.500 triệu đồng; ngân sách tỉnh bố trí 30.000 triệu đồng giai đoạn 2021-2025.

9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020-2023.

10. Hình thức đầu tư của dự án: Xây dựng mới.

11. Hình thức quản lý dự án: Theo quy định hiện hành./.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

### PHỤ LỤC 03

#### Quyết định chủ trương đầu tư

#### Dự án Đường giao thông nội vùng và hệ thống cấp nước sinh hoạt tại khu tái định cư vùng thiên tai tại xã Hà Linh

(Kèm theo Nghị quyết số 200/NQ-HĐND ngày 24/3/2020 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Đường giao thông nội vùng và hệ thống cấp nước sinh hoạt tại khu tái định cư vùng thiên tai tại xã Hà Linh.
2. Chủ đầu tư: UBND xã Hà Linh.
3. Mục tiêu đầu tư: Nhằm ổn định đời sống cho người dân vùng tái định cư, phát triển kinh tế - xã hội, phát triển sản xuất, đồng bộ kết cấu hạ tầng giao thông và từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng giao thông quy hoạch đã được phê duyệt.
4. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Hà Linh, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.
5. Phân loại dự án: Dự án nhóm C.
6. Nội dung, quy mô đầu tư (dự kiến):
  - Đầu tư xây dựng mới tuyến đường từ giao thông nội vùng có chiều dài khoảng 2,5km có điểm đầu tuyến từ nhà Anh Hùng xóm 10 và cuối tuyến tại nhà văn hoá xóm 12 cũ, đạt quy mô đường GTNT loại A, nền đường rộng 5,0m, mặt đường 3,5m và công trình thoát nước trên tuyến, công trình thoát nước dọc tuyến đoạn qua khu dân cư; hệ thống an toàn giao thông, biển báo theo quy chuẩn hiện hành (đối với đoạn tuyến từ Km1+752.64 đến Km1+823.64 hiện trạng nền đường rộng khoảng 4,5m, mặt đường bê tông rộng 3.5m còn tốt nên chỉ đầu tư nâng cấp, mở rộng, giữ nguyên mặt đường; đoạn còn lại là đường đất, lầy lội nên đầu tư xây dựng mới).
  - Đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước tập trung, gồm các hạng mục: Giếng khoan, bể chứa nước bằng bê tông có kích thước 45m<sup>3</sup>; 1 bể lọc để xử lý nước từ giếng khoan, 1 máy bơm để lấy nước từ giếng khoan lên bể xử lý.
7. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 10.000 triệu đồng.
8. Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương hỗ trợ 10.000 triệu đồng theo Văn bản số 8472/BKHĐT-TH, ngày 13/11/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020 - 2022.
10. Hình thức đầu tư của dự án: Xây dựng mới.
11. Hình thức quản lý dự án: Theo quy định hiện hành./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH





HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

#### PHỤ LỤC 04

#### Quyết định chủ trương đầu tư

**Dự án Xử lý cấp bách đê Tân Long đoạn từ K0 đến K3+00, huyện Hương Sơn**  
(Kèm theo Nghị quyết số 200/NQ-HĐND ngày 24/3/2020 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Xử lý cấp bách đê Tân Long đoạn từ K0 đến K3+00, huyện Hương Sơn.
2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Hương Sơn.
3. Địa điểm thực hiện: Xã Sơn Châu, huyện Hương Sơn.
4. Phân loại dự án: Dự án nhóm C.
5. Mục tiêu đầu tư: Tăng cường năng lực quản lý, vận hành an toàn công trình; tạo hành lang giao thông nối liền với tuyến đường huyện lộ 8B (HL01) phục vụ cho công tác quản lý, ứng cứu đê khi bão lũ xảy ra, nhằm ứng phó thiên tai, bão lũ và chống biến đổi khí hậu hàng năm, bảo vệ cho dân cư và cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, đồng thời phục vụ dân sinh, phát triển bền vững kinh tế - xã hội cho vùng đầu tư xây dựng dự án.
6. Quy mô, nội dung đầu tư (dự kiến):
  - Tuyến đê: Chiều dài khoảng 3,0km, từ thôn Đình đến huyện lộ 8B (HL01) thuộc thôn Đoài, xã Sơn Châu, kết cấu sơ bộ như sau:
    - + Mặt đê: Cao trình khoảng (+9,20)m; đắp áp trúc hoàn thiện thân đê bằng đất đồng chất, độ chặt yêu cầu  $K \geq 0,95$ ; chiều rộng mặt đê  $B=5,0m$  (một số đoạn mở rộng cho phù hợp với điều kiện thực tế); kết cấu mặt đê bằng bê tông M300, phía dưới lót cát vàng, tiếp đến lớp cấp phối đá dăm và dưới cùng là lớp đất đầm chặt  $K \geq 0,98$ . Phía đồng có khóa mái và gờ chắn bánh bằng bê tông M250.
    - + Mái đê phía sông  $m = 2,0 \div 3,0$ ; các đoạn xung yếu (dài khoảng 2,5km) mái đê được gia cố bằng đá lát khan dày 30cm trong khung BTCT M250 đá dăm (1×2)cm loại 1, phía dưới lót đá dăm (2×4)cm dày 10cm và dưới cùng là lớp vải địa kỹ thuật.
    - + Chân đê phía sông: Cao độ theo địa hình hiện trạng; khóa mái chân đê bằng đầm BTCT M250 kích thước (0,3×0,5)m; hộ chân đê bằng đá hộc ghép khan dày 0,5m, rộng 1,5m, phía dưới là lớp đá dăm, dưới cùng là lớp vải địa kỹ thuật.
    - + Mái đê phía dân cư có hệ số mái khoảng  $m=2,5$ , được trồng cỏ bảo vệ.
  - Công trình trên tuyến: Khôi phục 03 cống cũ; xây dựng 01 cống mới bằng BTCT M250, cửa van điều tiết bằng COMPOZIT; trên tuyến những khu vực qua khu dân cư cứ 200m bố trí 1 bến dân sinh bằng bê tông M250; một số vị

trí giao nhau với đường giao thông được xử lý bằng vuốt dốc và cứng hóa mặt dốc bằng bê tông M300, dày 20cm.

7. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 45.998 triệu đồng.

8. Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương hỗ trợ Giai đoạn 2016-2020 là 20.000 triệu đồng; giai đoạn 2021-2025: Ngân sách tỉnh bố trí 16.000 triệu đồng và ngân sách huyện bố trí 9.998 triệu đồng.

9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020-2022.

10. Hình thức đầu tư của dự án: Xây dựng mới.

11. Hình thức quản lý dự án: Theo quy định hiện hành.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**





**PHỤ LỤC 05**

**Quyết định chủ trương đầu tư**

**Dự án Xử lý sạt lở bờ sông Ngàn Phố, huyện Hương Sơn**

*(Kèm theo Nghị quyết số 200/NQ-HĐND ngày 24/3/2020 của HĐND tỉnh)*

1. Tên dự án: Xử lý dự án sạt lở bờ sông Ngàn Phố, huyện Hương Sơn.
2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Hương Sơn.
3. Địa điểm thực hiện: Xã Tân Mỹ Hà, Sơn Long, An Hoà Thịnh, Sơn Trung, Quang Diệm, Huyện Hương Sơn.
4. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.
5. Mục tiêu đầu tư: Nhằm ứng phó thiên tai, bão lũ và chống biến đổi khí hậu hàng năm; khắc phục khẩn cấp tình trạng sạt lở bờ sông hiện trạng; đảm bảo an toàn tính mạng, bảo vệ hoa màu, đất đai sản xuất nông nghiệp và tài sản của người dân trong phạm vi dự án; nâng cấp kết cấu hạ tầng đảm bảo đời sống dân sinh, phát triển sản xuất cho nhân dân trong khu vực.
6. Quy mô, nội dung đầu tư (dự kiến): Đầu tư xây dựng Kè xử lý sạt lở bờ sông Ngàn Phố, huyện Hương Sơn với tổng chiều dài khoảng 4,7km, gồm 05 đoạn: Đoạn 1 dài 0,7km (thuộc xã Sơn Long); đoạn 2 dài 0,5km (thuộc xã Sơn Tân), đoạn 3 dài 0,9km (xã An Hoà Thịnh); đoạn 4 dài 0,5km (thuộc xã Sơn Trung); đoạn 5 dài 2,1km (thuộc xã Quang Diệm).
  - Các thông số kỹ thuật chủ yếu:
    - + Đỉnh kè: Cao trình đỉnh kè thay đổi theo từng mặt cắt phù hợp với cao trình địa hình bờ sông đoạn gia cố (cao trình biến đổi từ 5,0m đến 9,0m); khóa đỉnh kè bằng dầm bê tông cốt thép; phía trong bố trí đường giao thông rộng  $B = 3,5m$  kết hợp làm đường phục vụ dân sinh, kết cấu đường đỉnh kè bằng bê tông; phía dưới lót bạt xác rắn và lớp cấp phối đá dăm, phía trong cùng là rãnh thoát nước mặt; dọc theo dầm khóa đỉnh kè bố trí các cọc chắn bánh.
    - + Mái kè: kết cấu mái bằng cấu kiện bê tông đúc sẵn trong hệ khung dầm bê tông cốt thép, dưới lót bạt xác rắn, bố trí một dầm đơn, dầm kép ngang mái kè, dưới lớp cấu kiện là lớp dăm lót và lớp vải địa kỹ thuật; khóa đầu và cuối tuyến kè bằng dầm bê tông cốt thép, phía dưới là lớp bê tông lót, phía ngoài khóa đầu và cuối tuyến kè gia cố 01 hàng rọ đá xếp chồng lên nhau 02 lớp; khóa chân kè bằng dầm bê tông cốt thép. Một số đoạn kè cao hơn 6,0m được bố trí cơ kè rộng 3,0m (bao gồm cả dầm), kết cấu cơ kè bằng bê tông, phía dưới lót bạt xác rắn.
    - + Chân kè: Khóa chân kè bằng dầm bê tông cốt thép nối liền khung mái kè, phía dưới lót bạt xác rắn, phía ngoài dầm khóa chân kè gia cố lạng thể đá hộc xếp chèn chặt; phía dưới những đoạn xói sâu hộ chân kè bằng đá hộc đổ tạo mái;

những vị trí chân cơ kè nằm trên đất tự nhiên thiết kế hệ chân gồm lớp đá hộp ghép chèn chặt, tiếp đến là lớp dăm lót và lớp vải địa kỹ thuật.

- Công trình trên tuyến:

+ Công tiêu: Làm mới khoảng 08 công tiêu thoát nước, kết cấu công bằng bê tông cốt thép.

+ Xây mới khoảng 12 bậc lên xuống để phục vụ dân sinh, kết cấu bằng bê tông cốt thép.

+ Tuyến đường hoàn trả sau thi công: Hoàn trả 5 tuyến đường thi công với tổng chiều dài khoảng 3,5km. Bề rộng nền đường  $B_{nền} = 6,5m$ , mặt đường  $B_{mặt} = 5,5m$ ; bề rộng lề đất  $B_{lđ} = 2 \times 0,5 = 1,0m$ ; độ dốc ngang mặt đường  $i_{mặt} = 2,0\%$ , độ dốc ngang lề đất  $i_{lđ} = 4,0\%$ ; kết cấu mặt đường từ trên xuống gồm một lớp bê tông, phía dưới lót bạt xác rắn và cuối cùng là lớp cấp phối đá dăm.

- Các hạng mục phụ trợ khác, như: Biển tên công trình, biển báo tải trọng,... thực hiện theo quy định hiện hành.

7. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 160.000 triệu đồng.

8. Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương hỗ trợ giai đoạn 2016-2020 là 30.000 triệu đồng; giai đoạn 2021-2025 là 110.000 triệu đồng; Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025 là 10.000 triệu đồng; Ngân sách huyện giai đoạn 2021-2025 là 10.000 triệu đồng.

9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020-2023.

10. Hình thức đầu tư của dự án: Xây dựng mới.

11. Hình thức quản lý dự án: Theo quy định hiện hành./.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC 06**

**Quyết định chủ trương đầu tư**

**Dự án Xử lý cấp bách đê Hữu Phú, huyện Thạch Hà,  
đoạn từ K10+00 đến K15+315**

*(Kèm theo Nghị quyết số 200/NQ-HĐND ngày 24/3/2020 của HĐND tỉnh)*

1. Tên dự án: Xử lý cấp bách đê Hữu Phú, huyện Thạch Hà, đoạn từ K10+00 đến K15+315.

2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Thạch Hà.

3. Địa điểm thực hiện: Xã Thạch Khê và xã Thạch Đình, huyện Thạch Hà.

4. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.

5. Mục tiêu đầu tư: Sửa chữa, nâng cấp đoạn đê Hữu Phú đoạn K10+00-K15+315 tạo tuyến đê khép kín để chống lũ, bảo vệ trực tiếp người dân cho các xã: Thạch Khê, Thạch Đình và vùng phụ cận, với tổng số dân khoảng hơn 7.000 người; 1.900ha đất nông nghiệp, khu nuôi trồng thủy sản và cơ sở hạ tầng trong vùng. Tạo hành lang giao thông nối liền tuyến đường Tỉnh lộ 550 và đường Quốc lộ 15B phục vụ cho công tác quản lý, ứng cứu đê khi bão lũ xảy ra và dân sinh kinh tế trong vùng. Cải thiện môi trường sinh thái khu vực nhằm phát triển bền vững kinh tế, xã hội cho vùng đầu tư xây dựng dự án.

6. Quy mô, nội dung đầu tư (dự kiến):

Tổng chiều dài đoạn đê khoảng 5.315m; hướng tuyến cơ bản bám theo tuyến cũ, nắn chỉnh tuyến một số đoạn cho trơn thuận, đảm bảo giao thông được thuận tiện; xây dựng 09 cống qua đê thay thế các cống cũ đã hư hỏng, xuống cấp; xây dựng 02 cống mới; gia cố chân đê và sửa chữa hệ thống mỏ hàn hiện có tại khu vực bờ sông sạt lở mạnh; trồng cây chắn sóng một số vị trí; sửa chữa, hoàn trả khoảng 3km đường thi công và tiếp nối tuyến đê với các công trình hiện trạng.

Nội dung đầu tư dự kiến cụ thể như sau :

- Mặt đê: Chiều rộng mặt đê B=6,0m, kết cấu mặt đê bằng bê tông, phía dưới lót 01 lớp bạt, tiếp đến lớp cấp phối đá dăm dăm và dưới cùng là lớp đất đầm chặt. Phía đồng có khóa mái và gờ chắn bánh bằng bê tông.

- Mái đê phía sông: mái đê được gia cố bằng đá lát khan trong khung BTCT.

- Chân đê phía sông: Cao độ theo địa hình hiện trạng; khóa mái chân đê bằng đầm BTCT; hộ chân đê bằng đá hộc ghép khan, phía dưới là lớp đá dăm, dưới cùng là lớp vải địa kỹ thuật.



(Một số đoạn lòng sông chính ép sát bờ (khoảng 500m), kết cấu chân đê bằng đá hộc xếp khan ở đỉnh chân, phía dưới là lãng thể đá đổ và rỗng đá được bó bằng thép mạ kẽm bọc PVC).

- Mái đê phía đồng được trồng cỏ bảo vệ và gia cố một số đoạn xung yếu.

- Công trình trên tuyến: Khôi phục 09 công cũ; xây dựng 02 công mới, cửa van điều tiết bằng COMPOZIT; trên tuyến những khu vực qua khu dân cư 200m bố trí 1 bên dân sinh; một số vị trí giao nhau với đường giao thông được xử lý bằng vuốt dốc và cứng hóa mặt dốc bằng bê tông.

7. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 130.000 triệu đồng.

8. Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương hỗ trợ giai đoạn 2016-2020 là 20.000 triệu đồng, giai đoạn 2021-2025 là 80.000 triệu đồng; Ngân sách tỉnh bố trí 15.000 triệu đồng giai đoạn 2021-2025; Ngân sách huyện bố trí 15.000 triệu đồng giai đoạn 2021-2025.

9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020-2023.

10. Hình thức đầu tư của dự án: Xây dựng mới.

11. Hình thức quản lý dự án: Theo quy định hiện hành./.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**



**PHỤ LỤC 07**

**Quyết định chủ trương đầu tư**

**Dự án Xử lý cấp bách đê Tả Nghèn, huyện Lộc Hà**

*(Kèm theo Nghị quyết số 200/NQ-HĐND ngày 24/3/2020 của HĐND tỉnh)*

1. Tên dự án: Xử lý cấp bách đê Tả Nghèn, huyện Lộc Hà.
2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Lộc Hà.
3. Địa điểm thực hiện: Xã Thạch Bằng và xã Ích Hậu, huyện Lộc Hà.
4. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.

5. Mục tiêu đầu tư: Nhằm ứng phó thiên tai, bảo lũ và chống biến đổi khí hậu hàng năm; đảm bảo an toàn cho tính mạng và tài sản của người dân trong phạm vi dự án; khép kín các tuyến đê sông trên địa bàn huyện Lộc Hà; nâng cấp kết cấu hạ tầng đảm bảo đời sống dân sinh, phát triển sản xuất cho nhân dân trong khu vực.

6. Quy mô, nội dung đầu tư (dự kiến): Đầu tư xây dựng 02 tuyến đê, gồm:

- Đầu tư xây dựng mới tuyến đê Tả Nghèn đoạn qua xã Thạch Bằng với chiều dài khoảng 1,9Km (Điểm đầu đầu nối với Đê bờ tả sông Nghèn đã được xây dựng; điểm cuối đầu nối với tuyến kè kết hợp đường giao thông Khu neo đậu thuyền và Cảng cá xã Thạch Kim, huyện Lộc Hà); với cao trình đỉnh đê (+3,3m); mặt đê rộng khoảng 6m kết hợp làm đường giao thông cứu hộ, cứu nạn; mái đê phía sông bằng tấm lát BTCT; mái đê phía đồng đối với các vị trí xung yếu bằng cấu kiện BTCT, các vị trí khác trồng cỏ bảo vệ và đầu tư xây dựng các công trình trên tuyến (cầu, cống, mương ....).

- Đầu tư nâng cấp tuyến đê Tả nghèn đoạn qua xã Ích Hậu với tổng chiều dài khoảng 8,2Km từ K15+00 đến K23+200 với mặt đê Bmặt=6m được cứng hóa bằng bê tông, gia cố mái đê phía sông bằng đá hộc lát khan trong khung bê tông cốt thép dài khoảng 2km tại các vị trí xung yếu, mái đê phía đồng được trồng cỏ bảo vệ.

7. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 182.290 triệu đồng.

8. Nguồn vốn:

- Giai đoạn 2016-2020: Ngân sách Trung ương hỗ trợ 70.000 triệu đồng (từ nguồn 10.000 tỷ đồng điều chỉnh giảm nguồn vốn dự kiến bố trí cho các dự án trọng điểm quốc gia và nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2019);

- Giai đoạn sau năm 2020: Ngân sách Trung ương 50.000 triệu đồng, ngân sách tỉnh 40.000 triệu đồng và ngân sách huyện 22.290 triệu đồng.

9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020-2023.

10. Hình thức đầu tư của dự án: Xây dựng mới tuyến đê qua xã Thạch Bằng và nâng cấp tuyến đê qua xã Ích Hậu.

11. Hình thức quản lý dự án: Theo quy định hiện hành./.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**





**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC 08**

**Quyết định chủ trương đầu tư**

**Dự án Xây dựng Khu xạ trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh**  
**(Kèm theo Nghị quyết số 200/NQ-HĐND ngày 24/3/2020 của HĐND tỉnh)**

1. Tên Dự án: Xây dựng Khu xạ trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh.
2. Chủ đầu tư: Bệnh viện Đa khoa tỉnh.
3. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng Khu xạ trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh nhằm đáp ứng nhu cầu điều trị toàn diện của bệnh nhân ung thư thông qua phương pháp điều trị đa mô thức (phẫu thuật, hóa chất, xạ trị); góp phần đảm bảo an sinh xã hội, giảm bớt khó khăn cho người bệnh và tạo điều kiện tham gia nghiên cứu khoa học, chuyển giao, tiếp nhận, làm chủ công nghệ, kỹ thuật xạ trị nói riêng và khám, điều trị bệnh ung thư nói chung.
4. Địa điểm thực hiện dự án: Tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.
5. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.
6. Nội dung, quy mô đầu tư (dự kiến):
  - Xây dựng Khu xạ trị theo quy hoạch được duyệt.
  - Mua sắm mới Hệ thống xạ trị gia tốc và các thiết bị hỗ trợ triển khai xạ trị.
7. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 120.000 triệu đồng.
8. Nguồn vốn: Nguồn vốn giảm chi thường xuyên ngành y tế (90.000 triệu đồng) và Nguồn Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Bệnh viện Đa khoa tỉnh (30.000 triệu đồng).
9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020-2021.
10. Hình thức đầu tư của dự án: Xây dựng mới.
11. Hình thức quản lý dự án: Theo quy định hiện hành./.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**